

Số: 32/2024/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 03 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: anh Trần Hữu T1, sinh năm 1xx.
- Bị đơn: chị Chu Thị N1, sinh năm 19xx.

Cùng địa chỉ: tổ x, khu Tân Lập x, phường T1, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, khoản 2 Điều 88, khoản 2 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hữu T1 và chị Chu Thị N1.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: anh Trần Hữu T1 và chị Chu Thị N1 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: anh Trần Hữu T1 và chị Chu Thị N1 không có con chung.

Anh Trần Hữu T1 và chị Chu Thị N1 cùng khẳng định con Trần Phú T2, sinh ngày 10/11/2xxx không phải là con chung giữa anh Trần Hữu T1 với chị Chu Thị N1 mà là con riêng của chị Chu Thị N1.

Căn cứ vào kết quả xét nghiệm ADN huyết thống số: xxxxxxxx ngày 08/11/2023 của Phòng khám đa khoa XXXXX - Trung tâm xét nghiệm - Sở y tế Hà Nội, xác định anh Trần Hữu T1 và cháu Trần Phú T2 không có quan hệ huyết thống cha con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.

- Về án phí: anh Trần Hữu T1 tự nguyện nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, số tiền này được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Trần Hữu T1 đã nộp; trả lại anh Trần Hữu T1 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí tòa án số: 000xxxxx ngày 05/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Thủy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN

Trần Chính Nghĩa

